

Số: **132/2026/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 02 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 94/2026/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2026 về việc “Tranh chấp ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Bạc Thị H - sinh năm 2001

CCCD số: 014301010145 cấp ngày 02/8/2022 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Nơi cư trú: Tiểu khu D, xã Q, tỉnh Sơn La

- Bị đơn: Ông Nguyễn Tiến T – sinh năm 1992

CCCD số: 064092004031 cấp ngày 07/7/2022 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

HKTT: Khu H, xã Đ, tỉnh Phú Thọ

Chỗ ở: P5 Dãy nhà cấp 4 ngách E đường N, phường B, Thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bạc Thị H và ông Nguyễn Tiến T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Ông bà có 01 con chung là cháu Nguyễn Quốc A, sinh ngày 23/10/2022. Sau khi ly hôn, giao cháu Nguyễn Quốc A cho bà H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về việc cấp dưỡng nuôi con, ông T có nghĩa vụ đóng góp 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*)/tháng kể từ tháng 02/2026 cho đến khi con chung thành niên đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Ông Nguyễn Tiến T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung và công nợ: Ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Bà Bạc Thị H và ông Nguyễn Tiến T mỗi người phải nộp 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của bà H chịu cả án phí. Bà Bạc Thị H phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí bà H đã nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Hà Nội theo biên lai số: 0001965 ngày 22/01/2026. Hoàn trả cho bà Bạc Thị H 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội;
- UBND thị trấn Đoan Hùng, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ (nay là xã Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ) (GCNKH số 63, ngày 20/12/2022);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Huyền